

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng
đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công số ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 29/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai;

Căn cứ Văn bản số 666/CDCTVN-KHTC ngày 30/6/2023 của Cục Đường cao tốc Việt Nam - Bộ Giao thông vận tải về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 115/TTr-SGTVT ngày 15/7/2023 và Văn bản số 1257/SGTVT-QLCL ngày 15/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai với nội dung chính sau:

1. Gộp giai đoạn 1 và giai đoạn 2 để đầu tư hoàn thành toàn bộ dự án trong năm 2023.

2. Bổ sung tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng cho dự án

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8858:2023 Móng cấp phối đá dăm và cấp phối thiên nhiên gia cố xi măng trong kết cấu áo đường ô tô - Thi công và nghiệm thu.

- Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 38:2022/TCĐBVN (Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế).

- Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 42:2022/TCĐBVN (Đường ô tô cao tốc - Thiết kế và tổ chức giao thông trong giai đoạn phân kỳ đầu tư xây dựng).

- Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 43:2022/TCĐBVN - Lớp mặt đường bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường có thêm phụ gia SBS theo phương pháp trộn khô tại trạm trộn - Thi công và nghiệm thu.

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13567:2022 - Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - thi công và nghiệm thu.

3. Điều chỉnh, bổ sung thiết kế cơ sở

3.1. Điều chỉnh mở rộng mặt đường vào phía dải phân cách giữa, đảm bảo quy mô nền đường $B_{\text{nền}} = 17\text{m}$; chiều rộng làn xe cơ giới: $4 \times 3,5 \text{ m} = 14 \text{ m}$; dải an toàn $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$; dải phân cách giữa $0,5\text{m}$; dải an toàn ngoài $2 \times 0,25\text{m} = 0,5\text{m}$; lề trồng cỏ $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$.

3.2. Điều chỉnh kết cấu bê tông nhựa mặt đường theo tiêu chuẩn TCVN 13567:2022, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo các Tiêu chuẩn hiện hành, đảm bảo mô đun đàn hồi yêu cầu ($E_{yc} \geq 200 \text{ Mpa}$ theo Dự án đã phê duyệt) và hiệu quả kinh tế kỹ thuật.

3.3. Bổ sung phụ gia cho lớp bê tông nhựa mặt đường (lớp trên cùng) để tăng khả năng chống hằn lún vệt bánh xe.

3.4. Bổ sung nhà điều hành quản lý cao tốc (nhà làm việc) và hào ngang đường để bố trí cáp thông tin; đồng thời nghiên cứu, có giải pháp thiết kế tổng thể về hệ thống ITS để làm cơ sở thiết kế hệ thống hào ngang đường.

3.5. Điều chỉnh kết cấu mặt đường trạm thu phí từ kết cấu bê tông cốt thép sang kết cấu bê tông nhựa.

3.6. Điều chỉnh thiết kế, tăng kích thước hầm chui tại Km26+809,87 từ (BxH) = (6,5x4,75)m lên (BxH) = (12x4,75)m.

4. Điều chỉnh số bước thiết kế: Thực hiện thiết kế 02 bước bao gồm thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công đối với các hạng mục điều chỉnh (giai đoạn 2).

5. Điều chỉnh tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

5.1. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 3.753 tỷ đồng, cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung chi phí	TMĐT theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 28/4/2022	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Chênh lệch
1	Chi phí GPMB	960.982	960.982	0
2	Chi phí xây dựng	2.297.044	2.240.921	-56.123
3	Chi phí quản lý dự án	21.143	19.978	-1.165
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	74.139	73.127	-1.012
5	Chi phí khác	57.135	70.150	+13.015
6	Chi phí dự phòng	302.527	387.842	+85.315
Tổng		3.712.970	3.753.000	+40.030

5.2. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương, trong đó:

- Vốn ngân sách trung ương: 2.900 tỷ đồng (giai đoạn 2016 - 2020 là 500 tỷ đồng; giai đoạn 2021 - 2025 là 2.400 tỷ đồng, trong đó dự kiến nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 là 800 tỷ đồng).

- Vốn ngân sách địa phương: 853 tỷ đồng.

6. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2023.

(Chi tiết theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh do Sở Giao thông vận tải thẩm định, trình phê duyệt tại Tờ trình số 115/TTr-SGTVT ngày 15/7/2023)

7. Các nội dung khác: Thực hiện theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm toàn diện đối với kết quả thẩm định, nội dung trình phê duyệt điều chỉnh Dự án.

Điều 3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông

1. Chịu trách nhiệm toàn diện về thông tin, số liệu trong hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh Dự án.

2. Có trách nhiệm tiếp thu, thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu của Cục Đường cao tốc Việt Nam - Bộ Giao thông vận tải tại Văn bản số 666/CĐCTVN-KHTC ngày 30/6/2023 và của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1257/SGTVT-QLCL ngày 15/7/2023 để tổ chức thực hiện các bước tiếp theo bảo đảm đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện nội dung tại Quyết định này bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các bộ: KH&ĐT, TC, GTVT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh Phú Thọ; (phối hợp)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Như Điều 5; (thi hành)
- Lưu: VT, ĐTXD. (Ch).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn

